

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN PHÚ XUÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 213/2025/QĐST-HNGĐ

Phú Xuân, ngày 03 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ XUÂN, THÀNH PHỐ HUẾ**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Trương Đình Minh H, sinh năm: 1983; địa chỉ: 299 Lê Duẩn, phường T, quận P, thành phố H.

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm: 1979; địa chỉ: 299 Lê Duẩn, phường T, quận P, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T sau thời gian tìm hiểu đi đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Ph, thành phố H, tỉnh T (cũ) vào ngày 03/10/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh chị đã tìm cách hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, nên anh H và chị T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để mỗi người tự lựa chọn cuộc sống riêng cho mình.

2. Về con chung: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T có 02 (hai) con chung là Trương Đình Quân S, sinh ngày 15/11/2009 và Trương Nguyễn An Nh, sinh ngày 07/11/2013. Anh Trương Đình Minh H và chị

Nguyễn Thị T thỏa thuận chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trương Đình Quân S và cháu Trương Nguyễn An Nh.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện về việc chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Trương Đình Minh H cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T xác nhận không có.

4. Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T xác nhận không có.

5. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T phải chịu mỗi người 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001265 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế. Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trương Đình Minh H và Nguyễn Thị T.

- Về con chung: Giao cháu Trương Đình Quân S, sinh ngày 15/11/2009 và cháu Trương Nguyễn An Nh, sinh ngày 07/11/2013 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Sơn và cháu Nhiên đủ 18 (mười tám) tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện về việc chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Trương Đình Minh H cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T xác nhận không có.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T xác nhận không có.

2. Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T phải chịu mỗi người 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng, được trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0001265 ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế. Anh Trương Đình Minh H và chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THADS quận Phú Xuân;
- UBND phường Tây Lộc, quận Phú Xuân
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc HNGĐ;
- Lưu dấu.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng